

Bản án số: 127/2024/DS-ST
Ngày: 12/9/2024
V/v “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ánh Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Thanh Phong
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Giàu

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Công Danh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Lâm Thúy Vi – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 195/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2024 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2024/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 96/2024/QĐST-DS, ngày 14 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

1, Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

Địa chỉ: Số 266 - 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm.

Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Hùng S, sinh năm 1971. Trú tại: Tổ 10, đường Quang Trung, Khu phố 3, Phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2, Bị đơn: Ông Phan Hiệp Ph, sinh năm 1986; nơi đăng ký HKTT: số 165, đường Hùng V, khu phố 4, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh và bà Trần Thị Diễm Th, sinh năm 1986; nơi đăng ký HKTT: hẻm 38, đường Trần Ph, tổ 24, ấp Long Hải, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Cùng trú tại: hẻm 38, đường Trần Ph, tổ 24, ấp Long Hải, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện đề ngày 03/5/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Huỳnh Hùng S trình bày:***

Ngân hàng có ký 03 hợp đồng tín dụng cho vợ chồng ông Ph, bà Th vay tiền, ký 01 hợp đồng thế chấp tài sản, cụ thể như sau:

Ông Phan Hiệp Ph và Bà Trần Thị Diễm Th có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Tây Ninh - Phòng giao dịch Hòa Thành, như sau:

Ngày 11/12/2023, ký Hợp đồng tín dụng số: 202327339040 ngày 11/12/2023 vay số tiền: 1.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ năm trăm triệu đồng).

Căn cứ HĐTD Hạn Mức số 202327339040 ngày 11/12/2023, ký giấy nhận nợ số LD2334600025, ngày 12/12/2023, số tiền 900.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm triệu đồng) và giấy nhận nợ số: LD2334600027 ngày 12/12/2023, số tiền: 600.000.000 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm triệu đồng).

Lãi suất: 10.5 %/năm, lãi suất này được áp dụng cho 03 tháng đầu kể từ ngày giải ngân, lãi suất được điều chỉnh bằng Lãi suất cơ sở (LSCS) tương ứng theo kỳ hạn vay được Sacombank niêm yết và sẽ được điều chỉnh theo định kỳ 03 tháng một lần. Thời hạn vay: 6 tháng. Thời điểm trả hết nợ: 12/06/2024.

Biện pháp bảo đảm: Ông Ph và bà Th thế chấp Giấy CNQSDĐ số vào sổ cấp giấy CS07700 ngày 06/11/2017, do Sở TNMT Tây Ninh cấp cho Phan Hiệp Ph và Trần Thị Diễm Th. Diện tích: 454.8 m², Loại đất: đất ở tại nông thôn và đất cây lâu năm, tọa lạc tại: Long Hải, Trường Tây, Hòa Thành, Tây Ninh.

Tính đến ngày 03/05/2024, tổng số tiền phải thanh toán của Ông Phan Hiệp Ph & Bà Trần Thị Diễm Th đối với khoản vay này là: 1.518.442.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ năm trăm mười tám triệu bốn trăm bốn mươi hai ngàn đồng), bao gồm vốn gốc: 1.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ năm trăm triệu đồng), lãi, lãi phạt quá hạn: 18.442.000 đồng (Bằng chữ: Mười tám triệu bốn trăm bốn mươi hai ngàn đồng)

Ngày 24/01/2024, Ký HĐTD số: 202427400528, Ông Ph và bà Th vay số tiền: 1.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ năm trăm triệu đồng)

Căn cứ HĐTD số: 202427400528, ngày 24/01/2024, khách hàng ký 2 giấy nhận nợ số: 202427400536 (01), số tiền: 800.000.000 đồng (Bằng chữ: Tám trăm triệu đồng) và 202427400536 (02), số tiền: 700.000.000 đồng (Bằng chữ: bảy trăm triệu đồng); Lãi suất: 10.5 %/năm, lãi suất này được áp dụng trong suốt thời hạn vay; Thời hạn vay: 6 tháng; Thời điểm trả hết nợ: 24/07/2024.

Biện pháp bảo đảm: Ông Ph và bà Th thế chấp Giấy CNQSDĐ số vào sổ cấp giấy CS08237 ngày 23/12/2021, do Sở TNMT Tây Ninh cấp cho Trần Thị Diễm Th. Diện tích: 368.5 m², Loại đất: đất ở tại nông thôn và đất chuyên trồng lúa nước, tọa lạc tại: Sân Cu, Long Thành Bắc, Hòa Thành, Tây Ninh.

Tính đến ngày 03/05/2024, tổng số tiền phải thanh toán của Ông Phan Hiệp Ph & Bà Trần Thị Diễm Th đối với khoản vay này là: 1.522.389.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ năm trăm hai mươi hai triệu ba trăm tám mươi chín ngàn đồng), bao gồm vốn gốc: 1.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ năm trăm triệu đồng), lãi, lãi phạt quá hạn: 22.389.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi hai triệu ba trăm tám mươi chín ngàn đồng).

Ngày 11/09/2023, ký HĐTD số: 202327225799 vay số tiền: 450.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi triệu đồng), Lãi suất: 12.5 %/năm, lãi suất này được áp dụng cho 03 tháng đầu kể từ ngày giải ngân, lãi suất được điều chỉnh bằng Lãi suất cơ sở và sẽ được điều chỉnh theo định kỳ 03 tháng một lần; Thời hạn vay: 12 tháng; Thời điểm trả hết nợ: 12/09/2024.

Biện pháp bảo đảm: khách hàng thế chấp Giấy CNQSDĐ số vào sổ cấp giấy CS01255 ngày 04/4/2019, do Sở TNMT Tây Ninh cấp cho Phan Hiệp Ph - Trần Thị Diễm Th. Diện tích: 187.5 m2, Loại đất: đất ở tại nông thôn và đất cây lâu năm, tọa lạc tại: Long Hải, Trường Tây, Hòa Thành, Tây Ninh.

Tính đến ngày 03/05/2024, tổng số tiền phải thanh toán của Ông Phan Hiệp Ph & Bà Trần Thị Diễm Th đối với khoản vay này là: 457.012.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi bảy triệu không trăm mười hai ngàn đồng), bao gồm vốn gốc: 450.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi triệu đồng), lãi, lãi phạt quá hạn: 7.012.000 đồng (Bằng chữ: Bảy triệu không trăm mười hai ngàn đồng).

Trong quá trình vay vốn, từ ngày 27/01/2018 đến hết tháng 02/2024 Ông Phan Hiệp Ph & Bà Trần Thị Diễm Th đã thực hiện thanh toán đúng hạn cho Ngân hàng. Đến kỳ tháng 03/2024 Ông Phan Hiệp Ph & Bà Trần Thị Diễm Th không thanh toán nợ cho ngân hàng và phía ngân hàng Sacombank cũng không liên hệ được bà Th, sau khi liên hệ ông Ph thì được biết vợ chồng ông Ph và bà Th đã ly thân, ông Ph đùn đẩy trách nhiệm trả nợ cho bà Th, dẫn đến phát sinh nợ quá hạn ngày: 25/03/2024. Do đó Ông Phan Hiệp Ph & Bà Trần Thị Diễm Th đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ với ngân hàng Sacombank. Dư nợ tính đến ngày 03/05/2024 là: 3.497.842.000 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ bốn trăm chín mươi bảy triệu tám trăm bốn mươi hai ngàn đồng), bao gồm vốn gốc: 3.450.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ bốn trăm năm mươi triệu đồng) và lãi, lãi phạt quá hạn 47.842.000 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi bảy triệu tám trăm bốn mươi hai ngàn đồng).

Ngày 18/10/2019 Ông Phan Hiệp Ph đã đề nghị với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (gọi tắt là Ngân hàng) ký phát hành Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng, chi tiết như sau: Loại thẻ: Thẻ tín dụng nội địa Family; Số thẻ: 970403 – 7095; Số tài khoản thẻ: 3039508589; Hạn mức sử dụng: 100.000.000 đồng; Dư nợ hiện tại: 88.445.000 đồng; Ngày đến hạn thanh toán: ngày 22 hàng tháng; Lãi suất lúc phát hành thẻ: 19.2 %/năm (1.6 %/tháng); Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến tháng 02/2024 đã thực hiện thanh toán đúng hạn cho Ngân hàng. Đến kỳ thanh toán ngày 22/02/2024 cho đến nay thì ông Phan hiệp Ph không thanh toán nợ. Do đó ông Phan hiệp Ph đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với ngân hàng Sacombank.

Tính đến ngày 03/05/2024, ông Phan hiệp Ph số tiền phải thanh toán thẻ tín dụng cho Sacombank là: 88.445.000 đồng (Bằng chữ: Tám mươi tám triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn đồng).

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến tháng 02/2024 đã thực hiện thanh toán đúng hạn cho Ngân hàng. Đến kỳ thanh toán ngày 22/02/2024 cho đến nay thì bà Trần Thị Diễm Th không thanh toán nợ. Do đó bà Trần Thị Diễm Th đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với ngân hàng Sacombank.

Tính đến ngày 17/6/2024, bà Trần Thị Diễm Th số tiền phải thanh toán thẻ tín dụng cho Sacombank là: 147.988.334 đồng.

Tổng số tiền phải thanh toán của Ông Phan Hiệp Ph & Bà Trần Thị Diễm Th đến ngày 17/6/2024: 3.780.559.907 đồng. bao gồm nợ gốc, lãi, lãi phạt quá hạn của Ông Phan Hiệp Ph và Bà Trần Thị Diễm Th và dư nợ thẻ tín dụng của ông Phan hiệp Ph.

Tính đến ngày hôm nay, vợ chồng ông Ph, bà Th phải trả cho ngân hàng tổng số tiền còn nợ là 3.913.559.943 (Ba tỷ, chín trăm mười ba triệu, năm trăm năm mươi chín nghìn, chín trăm bốn mươi ba) đồng (trong đó tiền vốn là 3.677.845.812 đồng, tiền lãi là 235.714.131 đồng).

***Bị đơn ông Phan Hiệp Ph trình bày:** Ông thống nhất lời trình bày của Ngân hàng, đồng ý trả tiền nợ cho ngân hàng.

Bị đơn bà Th vắng mặt nên không trình bày.

**** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hòa Thành phát biểu ý kiến:***

Về thủ tục tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các Điều 91, 95 của Luật Các Tổ chức tín dụng; Thông tư số 39/2016/TT-NHNN, ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Nghị định số 102/2017/NĐ-CP, ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín đối với ông Phan Hiệp Ph, bà Trần Thị Diễm Th.

Buộc ông Phan Hiệp Ph, bà Trần Thị Diễm Th phải trả cho Ngân hàng tiền vay còn nợ là 3.913.559.943 (Ba tỷ, chín trăm mười ba triệu, năm trăm năm mươi chín nghìn, chín trăm bốn mươi ba) đồng (trong đó tiền vốn là 3.677.845.812 đồng, tiền lãi là 235.714.131 đồng) và tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử.

Đương sự phải chịu án phí sơ thẩm dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Sơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Bị đơn ông Phan Hiệp Phát, bà Trần Thị Diễm Thanh đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên HĐXX xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nội dung vụ án:

Ngân hàng có cho vợ chồng ông Ph, bà Th vay các Hợp đồng tín dụng sau:

Ngân hàng có ký 03 hợp đồng tín dụng cho vợ chồng ông Ph, bà Th vay tiền, ký 01 hợp đồng thế chấp tài sản, cụ thể như sau:

Ông Phan Hiệp Ph và Bà Trần Thị Diễm Th có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Tây Ninh - Phòng giao dịch Hòa Thành, như sau:

1, Ngày 11/12/2023, ký Hợp đồng tín dụng số: 202327339040 ngày 11/12/2023 vay số tiền: 1.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ năm trăm triệu đồng). Lãi suất: 10.5%/năm. Thời hạn vay: 6 tháng. Thời điểm trả hết nợ: 12/06/2024.

Biện pháp bảo đảm: Ông Ph và bà Th thế chấp Giấy CNQSDĐ số vào sổ cấp giấy CS07700 ngày 06/11/2017, do Sở TNMT Tây Ninh cấp cho Phan Hiệp Ph và Trần Thị Diễm Th. Diện tích: 454.8 m², Loại đất: đất ở tại nông thôn và đất cây lâu năm, tọa lạc tại: Long Hải, Trường Tây, Hòa Thành, Tây Ninh.

Tính đến ngày 03/05/2024, tổng số tiền phải thanh toán của Ông Phan Hiệp Ph & Bà Trần Thị Diễm Th đối với khoản vay này là: 1.518.442.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ năm trăm mười tám triệu bốn trăm bốn mươi hai ngàn đồng), bao gồm vốn gốc: 1.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ năm trăm triệu đồng), lãi, lãi phạt quá hạn: 18.442.000 đồng (Bằng chữ: Mười tám triệu bốn trăm bốn mươi hai ngàn đồng)

2, Ngày 24/01/2024, Ký HĐTD số: 202427400528, ông Ph và bà Th vay số tiền: 1.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ năm trăm triệu đồng); Lãi suất: 10.5%/năm; Thời hạn vay: 6 tháng; Thời điểm trả hết nợ: 24/07/2024.

Biện pháp bảo đảm: Ông Ph và bà Th thế chấp Giấy CNQSDĐ số vào sổ cấp giấy CS08237 ngày 23/12/2021, do Sở TNMT Tây Ninh cấp cho Trần Thị Diễm Th. Diện tích: 368.5 m², Loại đất: đất ở tại nông thôn và đất chuyên trồng lúa nước, tọa lạc tại: Sân Cu, Long Thành Bắc, Hòa Thành, Tây Ninh.

Tính đến ngày 03/05/2024, tổng số tiền phải thanh toán của Ông Phan Hiệp Ph và bà Trần Thị Diễm Th đối với khoản vay này là: 1.522.389.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ năm trăm hai mươi hai triệu ba trăm tám mươi chín ngàn đồng), bao gồm vốn gốc: 1.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ năm trăm triệu đồng), lãi, lãi

phạt quá hạn: 22.389.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi hai triệu ba trăm tám mươi chín ngàn đồng).

3, Ngày 11/09/2023, ký HĐTD số: 202327225799 vay số tiền: 450.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi triệu đồng), Lãi suất: 12.5 %/năm; Thời hạn vay: 12 tháng; Thời điểm trả hết nợ: 12/09/2024.

Biện pháp bảo đảm: khách hàng thế chấp Giấy CNQSDĐ số vào sổ cấp giấy CS01255 ngày 04/4/2019, do Sở TNMT Tây Ninh cấp cho Phan Hiệp Ph - Trần Thị Diễm Th. Diện tích: 187.5 m², Loại đất: đất ở tại nông thôn và đất cây lâu năm, tọa lạc tại: Long Hải, Trường Tây, Hòa Thành, Tây Ninh.

Tính đến ngày 03/05/2024, tổng số tiền phải thanh toán của Ông Phan Hiệp Ph và Bà Trần Thị Diễm Th đối với khoản vay này là: 457.012.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi bảy triệu không trăm mười hai ngàn đồng), bao gồm vốn gốc: 450.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi triệu đồng), lãi, lãi phạt quá hạn: 7.012.000 đồng (Bằng chữ: Bảy triệu không trăm mười hai ngàn đồng).

4, Ngày 18/10/2019 Ông Phan Hiệp Ph đã ký Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng, chi tiết như sau: Loại thẻ: Thẻ tín dụng nội địa Family; Số thẻ: 970403 – 7095; Số tài khoản thẻ: 3039508589; Hạn mức sử dụng: 100.000.000 đồng; Dư nợ hiện tại: 88.445.000 đồng; Ngày đến hạn thanh toán: ngày 22 hàng tháng; Lãi suất lúc phát hành thẻ: 19.2%/năm (1.6%/tháng); Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Đến kỳ thanh toán ngày 22/02/2024 cho đến nay thì ông Phan hiệp Phát không thanh toán nợ, số tiền phải thanh toán thẻ là: 88.445.000 đồng (Bằng chữ: Tám mươi tám triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn đồng).

5, Ngày 18/10/2019 Bà Trần Thị Diễm Th đã ký Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng, chi tiết như sau: Số thẻ: 970403–6772; Số tài khoản thẻ: 3092897424; Hạn mức sử dụng: 150.000.000 đồng; Tính đến ngày 17/6/2024, bà Trần Thị Diễm Th số tiền phải thanh toán thẻ tín dụng cho Sacombank là: 147.988.334 đồng.

Tính đến nay, vợ chồng ông Ph, bà Th phải trả cho ngân hàng tổng số tiền còn nợ là 3.913.559.943 (Ba tỷ, chín trăm mười ba triệu, năm trăm năm mươi chín nghìn, chín trăm bốn mươi ba) đồng (trong đó tiền vốn là 3.677.845.812 đồng, tiền lãi là 235.714.131 đồng).

Bà Trần Thị Diễm Th đã được tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bà không trình bày ý kiến xem như từ bỏ quyền tự bảo vệ quyền lợi cho bà. Ông Phát thống nhất yêu cầu khởi kiện của ngân hàng, đồng ý trả nợ cho ngân hàng.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy các bên thỏa thuận theo các Hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản, có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ngân hàng đối với ông Ph, bà Th. Buộc ông Phan Hiệp Ph, bà Trần Thị Diễm Th phải trả cho ngân hàng số tiền là 3.913.559.943 (Ba tỷ, chín trăm mười ba triệu, năm trăm năm mươi chín nghìn, chín trăm bốn mươi ba) đồng (trong đó tiền vốn là 3.677.845.812 đồng, tiền lãi là 235.714.131 đồng).

Trường hợp ông Phan Hiệp Ph, bà Trần Thị Diễm Th không trả tiền nợ thì phát mãi tài sản thế chấp trả nợ cho ngân hàng theo các hợp đồng thế chấp đã ký kết.

[3] Về án phí: ông Phan Hiệp Ph, bà Trần Thị Diễm Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Ngân hàng không phải chịu án phí.

[4] Các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với những nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 91, 95 của Luật Các Tổ chức tín dụng; Thông tư số 39/2016/TT-NHNN, ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Nghị định số 102/2017/NĐ-CP, ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín đối với ông Phan Hiệp Ph, bà Trần Thị Diễm Th.

Buộc ông Phan Hiệp Ph, bà Trần Thị Diễm Th phải trả cho ngân hàng số tiền còn nợ là 3.913.559.943 (Ba tỷ, chín trăm mười ba triệu, năm trăm năm mươi chín nghìn, chín trăm bốn mươi ba) đồng (trong đó tiền vốn là 3.677.845.812 đồng, tiền lãi là 235.714.131 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về xử lý tài sản bảo đảm

Trường hợp ông Phan Hiệp Ph, bà Trần Thị Diễm Th không trả tiền nợ thì phát mãi tài sản thế chấp trả nợ cho ngân hàng theo các hợp đồng thế chấp:

Hợp đồng thế chấp số 202312072224593, ngày 11/12/2023: Ông Ph và bà Th thế chấp quyền sử dụng đất theo Giấy CNQSDĐ số vào sổ cấp giấy CS07700 ngày 06/11/2017, do Sở TNMT Tây Ninh cấp cho Phan Hiệp Ph và Trần Thị Diễm Th. Diện tích: 484.5 m², Loại đất: đất ở tại nông thôn và đất cây lâu năm, tọa lạc tại: Long Hải, Trảng Tây, Hòa Thành, Tây Ninh.

Hợp đồng thế chấp số 202309072172233, ngày 11/9/2023: Ông Ph và bà Th thế chấp quyền sử dụng đất theo Giấy CNQSDĐ số vào sổ cấp giấy CS01255 ngày

04/4/2019, do Sở TNMT Tây Ninh cấp cho Phan Hiệp Ph - Trần Thị Diễm Th. Diện tích: 187.5 m², Loại đất: đất ở tại nông thôn và đất cây lâu năm, tọa lạc tại: Long Hải, Trường Tây, Hòa Thành, Tây Ninh.

Hợp đồng thế chấp số 202401232250467, ngày 24/01/2024: Ông Ph và bà Th thế chấp quyền sử dụng đất theo Giấy CNQSDĐ số vào sổ cấp giấy CS08237 ngày 23/12/2021, do Sở TNMT Tây Ninh cấp cho Trần Thị Diễm Thanh. Diện tích: 368.5 m², Loại đất: đất ở tại nông thôn và đất chuyên trồng lúa nước, tọa lạc tại: Sân Cu, Long Thành Bắc, Hòa Thành, Tây Ninh.

3. Về án phí dân sự:

- Ông Phan Hiệp Ph, bà Trần Thị Diễm Th phải chịu 110.271.198 (Một trăm mười triệu, không trăm bảy mươi một nghìn, một trăm chín mươi tám) đồng.

- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí đã nộp 51.863.000 (Năm mươi một triệu, tám trăm sáu mươi ba ngàn) đồng theo biên lai thu số 0011169, ngày 13/5/2024.

- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.700.000 (Ba triệu, bảy trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0011299, ngày 19/6/2024.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Án xử công khai, báo cho các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX Hòa Thành;
- Chi cục THADS TX Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Ánh Nhung